

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày: 23-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hùng
Ông Nguyễn Văn Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN Q H (K), sinh năm 1981 tại Bà Rịa Vũng Tàu, HKTT: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Chỗ ở: Ấp P, xã P, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; số CCCD/CMND: 077081002000, con ông Nguyễn Q H, sinh năm: 1945 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1950; gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị Liên H, sinh năm 1983 (Đã ly hôn), có 01 con sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21/6/2005, bị Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/10/2007.

- Ngày 20/12/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi nhiều lần đánh người gây thương tích, đập phá tài sản người khác. Chấp hành xong ngày 30/8/2012.

- Ngày 24/12/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi nhiều lần cố ý gây thương tích, chống người thi hành công vụ. Chấp hành xong ngày 25/11/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/7/2023 (Có mặt).

- Bị hại:

+ Ông Nguyễn H P, sinh năm 1990, địa chỉ Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (Có mặt).

- Người làm chứng: Ông Lê Tấn L, sinh năm 1978, địa chỉ: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 14/5/2023, anh Nguyễn H P (sinh năm: 1990; HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) và ông Lê Tấn L (sinh năm: 1978; HKTT: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) đến nhà của Nguyễn Q H (sinh năm: 1981) ở ấp P, xã P, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để nhậu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, trong lúc ngồi nhậu H nói trước đây có quen mẹ của người yêu anh P nên anh P phải gọi H là “Ba”, P nói H nói xạo nên hai bên lời qua tiếng lại. Lúc này, P ngồi đối diện với H, do bức tức H đứng dậy dùng tay phải cầm 01 cây kéo bằng kim loại (có phần lưỡi dài 14,4cm, phần cán dài 9,5cm được bọc bên ngoài bằng vỏ nhựa màu đen) đang để trên bàn chồm người qua đấm 01 nhát trúng vào phía sau cổ của anh P, P dùng tay trái hất cây kéo rớt xuống nền nhà. Sau đó, L dùng khăn bịt cổ của P và H đỡ P ra xe để đi bệnh viện cấp cứu. Sau khi ra viện, anh Nguyễn H P đã làm đơn tố cáo gửi đến cơ quan Công an.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ, Nguyễn Q H đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên (BL 98 đến 108).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 215/TgT ngày 14/6/2023, của Trung tâm giám định pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

Khám giám định: “Nguyễn H P có 01 vết thương sau cổ để lại sẹo vùng giữa cổ phía sau (tương ứng đốt sống C3), dạng dài, bờ tương đối gọn, lành màu hồng nhạt, kích thước 1,5cm x 0,2cm.

Phân kết luận:

a. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ 01 sẹo nhỏ vùng cổ.

+ Vết thương tuỷ cổ. Hiện còn yếu nhẹ $\frac{1}{2}$ người bên trái (sức cơ 4/5); Giảm cảm giác nông nửa người bên trái từ thượng đòn trở xuống, giảm cảm giác sâu chân phải.

- Kết quả MRI: Bất thường tín hiệu trong tuỷ ngang mức đốt sống C2-C3, khả năng dập nhẹ tuỷ. Thoát vị nhẹ ra sau trung tâm đĩa đệm C4/5, không ép rễ thần kinh.

b. Về vật gây thương tích, chiều hướng, lực tác động:

Thương tích trên khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng sắc nhọn, tác động với lực mạnh vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ sau ra trước.

c. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Nguyễn H P tại thời điểm giám định là 54%. (BL 42 đến 56).

* Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nguyễn Q H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nH có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại.

* Vật chứng, thu giữ và xử lý.

Đối với 01 cây kéo bằng kim loại (có phần lưỡi dài 14,4cm, phần cán dài 9,5cm được bọc bên ngoài bằng vỏ nhựa màu đen) thu giữ của Nguyễn Q H đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ để lưu giữ chờ xử lý (BL 07, 08, 39 đến 41).

* Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Q H đã bồi thường cho anh Nguyễn H P số tiền 17.000.000 đồng. Hiện anh P tiếp tục yêu cầu H bồi thường thêm số tiền 15.000.000 đồng về chi phí điều trị, tổn thất tinh thần (BL 109 đến 113).

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKSĐĐ ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ đã truy tố bị cáo Nguyễn Q H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Q H về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Q H từ 07 năm 05 tháng đến 08 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy cây kéo bằng kim loại (có phần lưỡi dài 14,4cm, phần cán dài 9,5cm được bọc bên ngoài bằng vỏ nhựa màu đen). Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại, cụ thể: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông P số tiền 15.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 21 giờ phút ngày 14/5/2023, tại tổ 01, ấp Phước Trung, xã Phước Long Thọ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong lúc nhậu, Nguyễn Q H đã có hành vi dùng tay phải cầm 01 cây kéo bằng kim loại (có phần lưỡi dài 14,4cm, phần cán dài 9,5cm được bọc bên ngoài bằng vỏ nhựa màu đen) đâm 01 nhát vào phía sau cổ của anh Nguyễn H P gây ra thương tích với tỷ lệ thương tật là 54%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Q H đã đủ yếu

tổ cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng sức khỏe của con người, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, tại phiên tòa bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn H P số tiền 17.000.000 đồng. Bị cáo và bị hại thỏa thuận bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường thêm số tiền 15.000.000 đồng về chi phí điều trị, tổn thất tinh thần cho bị hại.

Xét thấy sự thỏa thuận trên là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật nên ghi nhận việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo và bị hại, cụ thể như sau: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 cây kéo bằng kim loại (có phần lưỡi dài 14,4cm, phần cán dài 9,5cm được bọc bên ngoài bằng vỏ nhựa màu đen). Đây là vật liên quan phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Thỏa thuận này được xem là trước khi mở phiên tòa nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Q H (Khịch) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

Nguyễn Q H (K) 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự,

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo Nguyễn Q H và ông Nguyễn H P như sau:

Bị cáo Nguyễn Q H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Nguyễn H P số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cây kéo bằng kim loại (có phần lưỡi dài 14,4cm, phần cán dài 9,5cm được bọc bên ngoài bằng vỏ nhựa màu đen) (đã cũ, đã qua sử dụng).

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ theo Biên bản giao nhận vật chứng số 10/BB ngày 01/11/2023)

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Q H phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Q H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 23/11/2023); đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- PV 06 Phòng hồ sơ NV CA tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an huyện Đất Đỏ;
- Chi cục THA huyện Đất Đỏ;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

Châu Nguyễn Xuân Thu